

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	9,200 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	7.1%	17.3%

DT thuần	2024	
	102	YoY ▼ 35.0 ▼ 25.3%
	tỷ VNĐ	

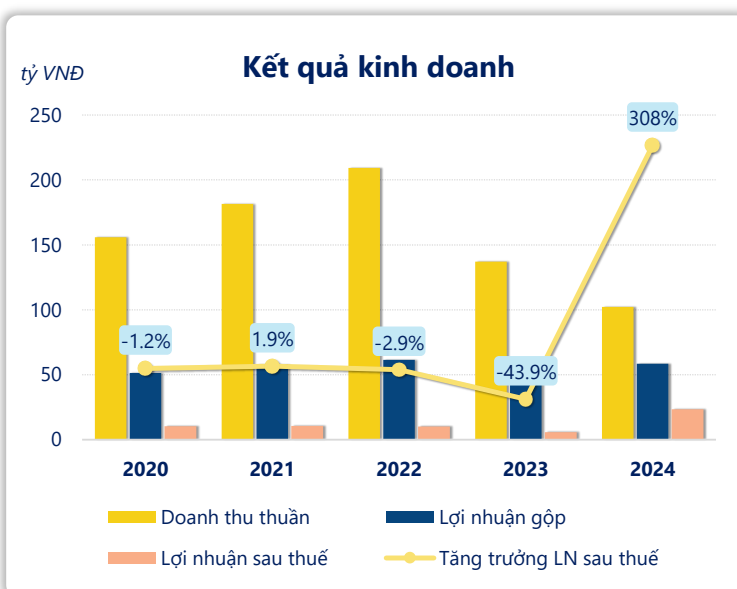
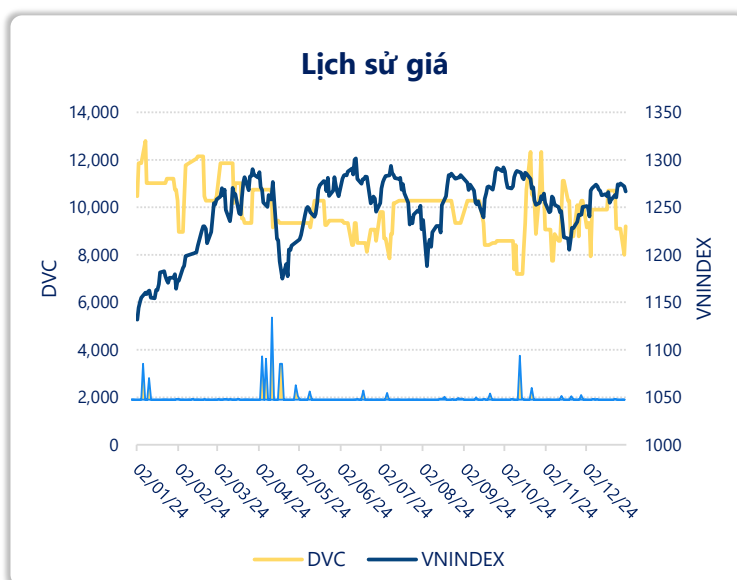
LN gộp	2024	
	58.5	YoY ▼ 1.00 ▼ 1.7%
	tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	
	18.9	YoY ▲ 10.4 ▲ 122%
	tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	
	23.4	YoY ▲ 17.7 ▲ 308%
	tỷ VNĐ	

ROE	2024	
	9.6%	+/- YoY ▲ 7.9%

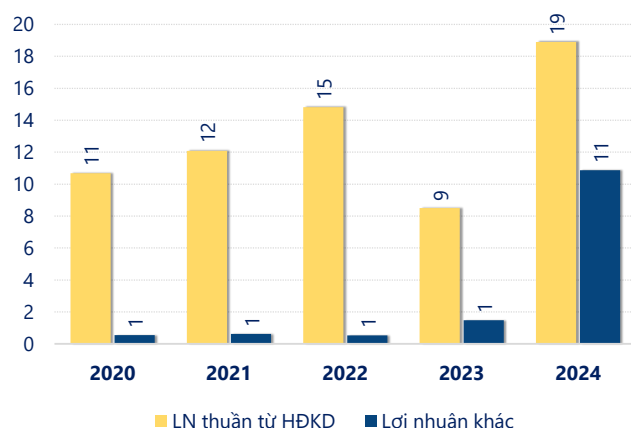
ROA	2024	
	5.3%	+/- YoY ▲ 4.5%



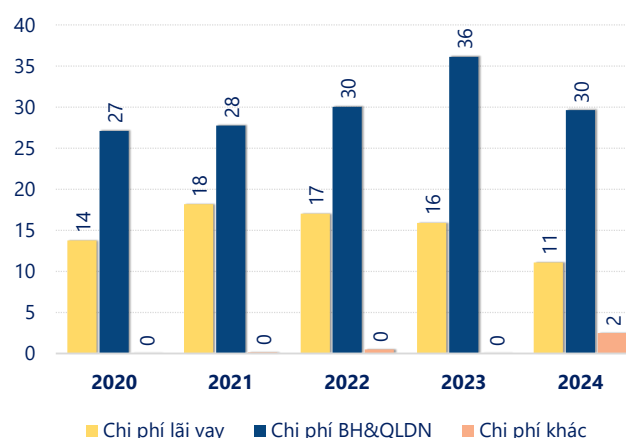
Năm **2024**, **DVC** ghi nhận doanh thu thuần **102.3** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **23.36** tỷ đồng, lần lượt **giảm 25.3%** và **tăng 308%** so với năm trước.

Lợi nhuận sau thuế có sự tăng trưởng có thể thấy là kết quả của việc tối ưu hóa hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính hiệu quả. Tuy nhiên cần cải thiện hiệu quả hoạt động để tạo sự tăng trưởng ổn định.

tỷ VNĐ

Cơ cấu lợi nhuận

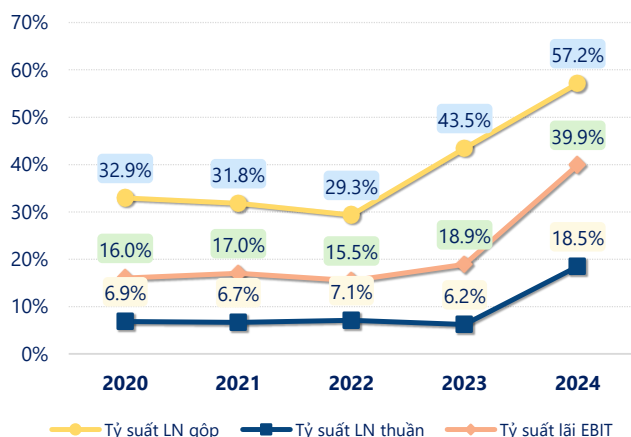
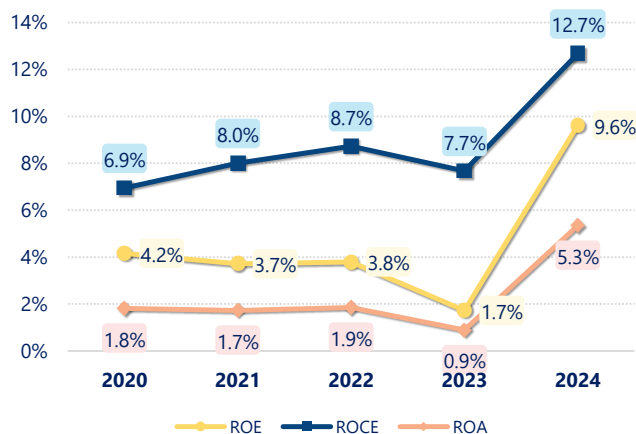
tỷ VNĐ

Cơ cấu chi phí

Năm **2024**, **DVC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **18.90** tỷ đồng, **tăng lên 10.40** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (13.00 tỷ đồng) là 5.90 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **11.07** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp cũng giảm xuống** còn **29.63** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 2.49** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của DVC năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **9.62%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.

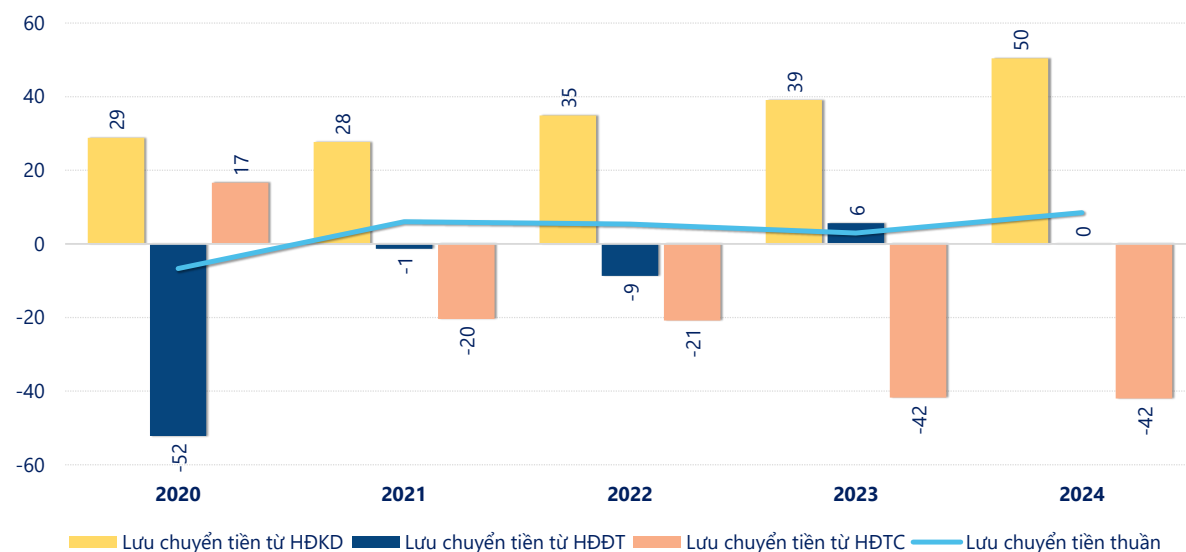
Tỷ suất lợi nhuận**Tỷ suất sinh lợi**

KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	156	181	209	137	102
Giá vốn hàng bán	105	124	148	77.5	43.9
Lợi nhuận gộp	51.3	57.7	61.4	59.5	58.5
Doanh thu HĐTC	0.27	0.30	0.50	1.00	1.11
Chi phí TC	13.8	18.2	17.0	15.9	11.1
Chi phí lãi vay	13.8	18.2	17.0	15.9	11.1
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	17.1	17.3	17.5	15.9	13.6
Chi phí QLDN	10.0	10.5	12.5	20.2	16.0
LN thuần từ HĐKD	10.7	12.1	14.8	8.50	18.9
Lợi nhuận khác	0.54	0.62	0.53	1.47	10.9
LN trước thuế	11.2	12.7	15.4	9.97	29.8
Lợi nhuận sau thuế	10.3	10.5	10.2	5.73	23.4
LNST của CĐ cty mẹ	7.70	7.33	7.64	3.46	19.3

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền

Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của DVC bằng **8.49** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (2.96 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **50.44** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.03** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-41.98** tỷ đồng.